

Số: 04/2024/QĐST-VDS

Tam Dương, ngày 11 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Hoàng

Thư ký phiên họp: Bà Khổng Phương Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên họp: Bà Chu Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 74/2024/TLST-VDS ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 74/2024/QĐST-VDS ngày 29 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Anh **Kim Văn H**, sinh năm 1997, địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** (có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà **Kim Thị T**, sinh năm 1955, địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**. Hiện nay đang được anh **H** chăm sóc tại nhà ở tại địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** (vắng mặt)

2.2. Chị **Kim Thị T1**, sinh năm 1981, địa chỉ: **TDP G, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc** (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 24 tháng 7 năm 2024, bản tự khai trình bày về việc thay đổi yêu cầu đề ngày 29 tháng 8 năm 2024 và các lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu anh **Kim Văn H** trình bày: Anh có mẹ là **Kim Thị T**, bà **Thứ s** được 02 người con là anh và chị **Kim Thị T1**. Bà **Thứ s** ra là một người khỏe mạnh và minh mẫn. Thế nhưng, đến khi bà trưởng

thành bà không may mắc bệnh và việc dùng thuốc không đúng khiến bà bị ảnh hưởng đến tâm thần. Từ khi bị bệnh, bà không còn minh mẫn. Tai của bà trở nên điếc, miệng bà ú ớ nói không thành câu. Bà dần không còn nhận ra các thành viên trong gia đình. Bà thường đi lang thang, miệng nói lảm bảm không rõ tiếng. Bà có dấu hiệu hoang tưởng và không nhận thức được hành vi của mình. Bà **T** có giấy xác nhận khuyết tật do **UBND xã V** cấp ngày 29/3/2018, hiện nay đang được Nhà nước trợ cấp xã hội. Nay gia đình anh có nguyện vọng làm thủ tục để đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên anh có làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố bà **Kim Thị T** bị mất năng lực hành vi dân sự. Tuy nhiên sau khi có Kết luận giám định pháp y tâm thần, anh thay đổi yêu cầu, cụ thể là đề nghị Tòa án tuyên bố bà **Kim Thị T** có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án xác định người giám hộ của bà **T** là anh **Kim Văn H**, sinh năm 1997, địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** (là con của bà **T**).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị **Kim Thị T1** trình bày:* Chị có mẹ là **Kim Thị T**, bà **Thứ s** được 02 người con là chị và anh **Kim Văn H**. Bà **Thứ s** ra là một người khỏe mạnh và minh mẫn. Đến khi bà trưởng thành bà bị mắc bệnh và việc dùng thuốc không đúng khiến bà bị ảnh hưởng đến tâm thần. Từ khi bị bệnh, bà không còn minh mẫn, tai bị điếc, miệng hay nói lảm bảm không rõ câu và dần dần bà không nhận ra các thành viên trong gia đình. Bà **T** có dấu hiệu hoang tưởng và không nhận thức được hành vi của mình. Hiện nay bà vẫn sinh sống với anh **Kim Văn H**. Bà **T** có giấy xác nhận khuyết tật do **UBND xã V** cấp ngày 29/3/2018, hiện nay đang được Nhà nước trợ cấp xã hội. Nay anh **Kim Văn H** có đơn yêu cầu tuyên bố bà **Kim Thị T** bị mất năng lực hành vi dân sự, chị đồng ý với yêu cầu của anh **H**. Sau khi có kết luận giám định pháp y tâm thần đối với bà **Kim Thị T**, xác định bà **T** có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, anh **H** thay đổi yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố bà **Kim Thị T** có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án xác định người giám hộ của bà **T** là anh **Kim Văn H**, sinh năm 1997, địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**, quan điểm của chị là đồng ý. Do bận công việc nên chị đề nghị giải quyết vắng mặt.

*Tại bản nhận xét của ông **Nguyễn Duy H1** (Trưởng thôn Vân Nội, xã H) và ông **Nguyễn Văn H2** và bà **Nguyễn Thị G** (hàng xóm gần nhà bà **T**) nhận xét:* Bà **Kim Thị T** có hai người con là **Kim Văn H** và **Kim Thị T1**. Bà **T** không có chồng, do bà đi lang thang rồi không biết quan hệ với ai sinh ra hai người con là cháu **T1** và cháu **H**. Bà **Thứ s** ra là một người khỏe mạnh và minh mẫn. Đến khi trưởng thành bà bị bệnh và việc dùng thuốc không đúng khiến bà bị ảnh hưởng đến tâm thần, bà **T** có dấu hiệu như: Hoang tưởng, không minh mẫn, tai điếc, miệng thường

ú ó nói không rõ câu, không nhận ra các thành viên trong gia đình, hay bỏ nhà đi lang thang và không nhận thức được hành vi của mình. Hiện nay bà **T** đang ở cùng con trai là anh **Kim Văn H**. Hiện nay, bà **T** là đối tượng khuyết tật với dạng khuyết tật là: Nghe, nói, trí tuệ, khác, thần kinh, tâm thần; Mức độ khuyết tật: Mức độ nặng, có giấy xác nhận khuyết tật do **UBND xã V, huyện T**, và hiện nay đang thuộc đối tượng chính sách, được Nhà nước trợ cấp hàng tháng.

Tại bản nhận xét ngày 29/8/2024 của **Công an xã V**, xác nhận anh **Kim Văn H** có tư cách đạo đức tốt và có các điều kiện cần thiết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ. Anh **H** không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc người bị kết án nhưng chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người khác.

Tại kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 50/KLGĐ ngày 09/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc kết luận: Bà **Kim Thị T** bị bệnh Rối loạn cảm xúc hành vi/Chậm phát triển tâm thần vừa, có mã F71 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Kết luận chung: Hiện tại **Kim Thị T** có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên họp sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét phiên họp cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Về giải quyết vụ việc: Đề nghị áp dụng các Điều 23, 47, 48, 49, 57, 58, 59 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của anh **Kim Văn H** đối với bà **Kim Thị T**.

Tuyên bố: Bà **Kim Thị T**, sinh năm 1955, địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Xác định anh **Kim Văn H**, sinh năm 1997, địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** (con bà **T**) là người giám hộ của bà **Kim Thị T**. Anh **Kim Văn H** được

thực hiện các quyền và nghĩa vụ dân sự của người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự.

+ Đề nghị giải quyết về lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh **Kim Văn H** có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Kim Thị T** (là mẹ anh **Kim Văn H**) có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bà **Kim Thị T** có hộ khẩu thường trú tại: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc**. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị **Kim Thị T1** vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp, vì vậy Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt chị **T1** theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu: Anh **Kim Văn H** và bà **Kim Thị T** có quan hệ là mẹ con. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ được Tòa án thu thập trong quá trình giải quyết việc dân sự đều thể hiện: Bà **Kim Thị T** là người khuyết tật nặng, với dạng khuyết tật là: Nghe, nói, trí tuệ, khác, thần kinh, tâm thần; Mức độ khuyết tật nặng. Hiện nay vẫn sinh sống với con đẻ là anh **Kim Văn H**. Bà **T** vẫn sinh hoạt cá nhân được nhưng chậm chạp, thụ động, cảm xúc không ổn định nên cần sự giúp đỡ của người thân. Bà **T** có giấy xác nhận khuyết tật do **UBND xã V** cấp ngày 29/3/2018, hiện nay đang được Nhà nước trợ cấp xã hội hàng tháng.

Theo yêu cầu của anh **H**, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 74/2024/QĐ-TCGD ngày 02 tháng 8 năm 2024 để trưng cầu giám định tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc thực hiện giám định sức khỏe tâm thần đối với bà **T**. Tại kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 50/KLGD ngày 09/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Bà **Kim Thị T** bị bệnh Rối loạn cảm xúc hành vi/Chậm phát triển tâm thần vừa, có mã F71 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Kết luận chung: Hiện tại **Kim Thị T** có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Xét yêu cầu của anh **Kim Văn H** thấy rằng: Ngày 24 tháng 7 năm 2024 anh **H**

có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **T** mất năng lực hành vi dân sự. Đến ngày 29 tháng 8 năm 2024 anh thay đổi yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố bà **Kim Thị T** có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xét thấy, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhận xét của Trưởng thôn, hàng xóm gia đình bà **T** và kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 50/KLGĐ ngày 09/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với bà **Kim Thị T** kết luận hiện tại bà **Kim Thị T** có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là phù hợp với nhau. Do vậy, việc anh **Kim Văn H** yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Kim Thị T** có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự nên cần được chấp nhận.

Đối với yêu cầu của anh **Kim Văn H** về việc xác định anh (con bà **T**) là người giám hộ của bà **Kim Thị T**. Xét thấy anh **H** có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đủ điều kiện quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự và là sự tự nguyện của anh **H** nên cần chấp nhận.

[3] Lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh **Kim Văn H** phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 23, 47, 48, 49, 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của anh **Kim Văn H** đối với bà **Kim Thị T**.

- Tuyên bố: Bà **Kim Thị T**, sinh năm 1955, địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Anh **Kim Văn H**, sinh năm 1997, địa chỉ: **Thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc** (con bà **T**) là người giám hộ của bà **Kim Thị T**. Anh **Kim Văn H** được thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự cho bà **Kim Thị T** theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh **Kim Văn H** phải chịu 300.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0007097 ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh **H** đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- UBND xã Vân Hội, Tam Dương, VP;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Minh Hoàng